

Số: /KH-UBND

Phú Hòa, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện sản xuất vụ Đông Xuân năm 2025 - 2026

Để sản xuất vụ Đông Xuân năm 2025 - 2026 phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn xã Phú Hòa, đảm bảo khả năng cung cấp nước tưới của công trình thủy lợi đập Đồng Hiệp, UBND xã Phú Hòa xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện sản xuất vụ Đông Xuân năm 2025 - 2026 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Đảm bảo sản xuất vụ Đông Xuân năm 2025 - 2026 đạt kết quả cao; tranh thủ thời gian sản xuất vụ Xuân Hè năm 2026 (hay còn gọi là vụ Đông Xuân muộn) sớm, hạn chế tình trạng thiếu hụt nước do nắng nóng cuối vụ, theo dõi, quản lý tốt tình hình sâu, bệnh hại; tránh để xảy ra tình trạng sâu, bệnh hại phát triển thành dịch gây hại trên cây trồng, không để xảy ra tình trạng thiếu nước tưới cuối vụ cho cây trồng tại các khu vực có công trình thủy lợi.

2. Yêu cầu

a) Đối với cây hàng năm

- Đảm bảo lịch thời vụ xuống giống sớm, tập trung, hạn chế tình trạng xuống giống trễ làm ảnh hưởng đến thời gian xuống giống vụ Xuân Hè.
- Chuẩn bị tốt công tác về giống, phòng trừ dịch hại (nếu có) để đảm bảo sản xuất vụ Đông Xuân đạt kết quả tốt.

b) Đối với cây lâu năm

Đẩy mạnh sản xuất rải vụ các loại cây ăn quả như sầu riêng, xoài, chôm chôm, chuối,...nhưng phải bảo đảm nguồn nước trong mùa khô; khuyến cáo người dân tăng cường các biện pháp phòng bệnh cho cây trồng nhất là thời điểm giao mùa (kết thúc mùa mưa chuyển sang giai đoạn mùa khô), đồng thời tăng cường tuyên truyền vận động người dân sản xuất bảo đảm liên kết theo chuỗi sản xuất, sản xuất gắn với hợp đồng bao tiêu sản phẩm.

c) Đối với công trình thủy lợi

Chủ động tu sửa máy móc, thiết bị, kênh mương nội đồng để cung cấp đủ nguồn nước tưới tại công trình thủy lợi phục vụ tốt nhu cầu sản xuất của người dân, hạn chế đến mức tối thiểu những ảnh hưởng do thiếu nước tưới đến cây trồng tại các khu vực có công trình thủy lợi.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Diện tích xuống giống vụ Đông Xuân năm 2025 – 2026

Tổng diện tích xuống giống vụ Đông Xuân năm 2025 - 2026 là 2.487,6 ha, gồm diện tích lúa 2.154 ha, bắp 65 ha, cây có củ lấy bột 10,5 ha, rau các loại 63,9 ha, đậu các loại 12,5 ha, sen 20 ha, cây thức ăn gia súc 101 ha, các loại cây trồng hàng năm còn lại 60,7 ha. Trong đó:

- Diện tích sản xuất vụ Đông Xuân sớm là 1.155 ha, tập trung sản xuất tại các cánh đồng trên địa bàn các ấp: Phú Điền 1, Phú Điền 2, Phú Điền 3, Phú Điền 4, Phú Điền 5; gồm một số cây trồng như cây lúa (1.100 ha), cây bắp (15 ha), cây rau các loại (5 ha), cây đậu các loại (5 ha), cây có củ lấy bột (5 ha), cây thức ăn gia súc (10 ha), sen (15 ha).

- Diện tích sản xuất vụ Đông Xuân là 322 ha, tại các ấp :Phú Lợi 3, Phú Lợi 4, Phú Lợi 5, Phú Hòa 1, Phú Hòa 2, Phú Hòa 3, Phú Hòa 4; gồm một số cây trồng như: cây lúa (54 ha), cây bắp (50 ha), cây rau các loại (58,9 ha), cây đậu các loại (2,5 ha), cây có củ lấy bột (5,2 ha), cây thức ăn gia súc (91 ha), các cây hàng năm còn lại (60,4 ha).

- Diện tích sản xuất vụ Đông Xuân muộn là 1.010,6 ha, tập trung sản xuất tại các cánh đồng trên địa bàn các ấp: Phú Điền 1, Phú Điền 2, Phú Điền 3, Phú Điền 4, Phú Điền 5; gồm một số cây trồng như cây lúa (1.000 ha), cây rau các loại (5 ha), cây đậu các loại (5 ha), cây có củ lấy bột (0,3 ha), cây hàng năm còn lại (0,3 ha).

2. Thời vụ xuống giống sản xuất vụ Đông Xuân sớm năm 2025 - 2026

- Thời vụ xuống giống vụ Đông Xuân sớm: từ ngày 10/10/2025 đến ngày 25/10/2025.

- Thời vụ xuống giống vụ Đông Xuân: từ ngày 05/12/2025 đến ngày 10/01/2026.

- Thời vụ xuống giống vụ Đông Xuân muộn: từ ngày 10/2/2025 đến ngày 03/3/2025.

Thời điểm xuống giống cụ thể cần căn cứ tình hình thực tế, theo dõi diễn biến của bão, lũ ở từng cánh đồng, từng khu vực để hướng dẫn người dân thực hiện. Việc gieo sạ theo hướng tập trung dứt điểm theo từng khu vực, cánh đồng, không để trên cùng một cánh đồng, khu vực có nhiều trà lúa khác nhau làm ảnh hưởng đến công tác phòng, chống sinh vật gây hại, đặc biệt là rầy nâu, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá, nhất là tình hình cung cấp nước tưới ở các cánh đồng có công trình thủy lợi.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Trưởng các ấp

Đề nghị Trưởng các ấp phối hợp với Mặt trận ấp, Chi hội nông dân ấp triển khai thực hiện một số nội dung sau:

a) Thời vụ xuống giống

- Tuyên truyền người dân xuống giống theo lịch thời vụ nêu trên.

Căn cứ điều kiện cụ thể trên địa bàn, khuyến cáo người dân xuống giống tập trung, dứt điểm trên từng cánh đồng, từng khu vực, không để trên cùng một cánh đồng, khu vực có nhiều trà lúa khác nhau làm ảnh hưởng đến công tác phòng, chống sâu, bệnh hại, đặc biệt là rầy nâu, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá lúa và tạo điều kiện cho công tác điều tiết bơm tưới nước phục vụ sản xuất của công trình thủy lợi đập Đồng Hiệp được hiệu quả, tiết kiệm.

b. Cơ cấu giống

- Cơ cấu giống: tùy theo chân đất duy trì, tuyển chọn các giống có năng suất, chất lượng phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng của địa phương. Tập trung phát triển các giống lúa gạo trắng, hạt dài, các giống lúa thơm có khả năng cạnh tranh, có năng suất cao, chất lượng tốt và ít nhiễm rầy nâu, bệnh đạo ôn và ít bị rơi rụng trong quá trình thu hoạch. Sử dụng các giống bắp có tính kháng các loại sâu ăn lá ở những vùng thường bị sâu ăn lá gây hại nặng.

- Giống lúa: tập trung phát triển các giống lúa gạo trắng, hạt dài như: Đài thơm 8, OM 5451, OM 6976, OM 4900, OM 7347, OM 4218, jasmine 85, ... tỉ lệ 55-60%. Nhóm giống thơm đặc sản: ST 24, ST 25, Nàng Hoa 9, VD 20, ... tỉ lệ 15 - 20%. Nhóm giống lúa nếp IR 4625, nếp Bè ... tỉ lệ <10%. Nhóm giống chất lượng trung bình có thể duy trì tỉ lệ <15% trong cơ cấu giống.

- Giống bắp: sử dụng các giống như: NK 67, NK 67 Bt, NK 66 Bt, NK 7328, DK 6919, G49, NK 46, DK 414, NK 72, DK 8868, DK 8868 Bt, NK 7328 Bt, DK 6818, DK 9901, CP 501S, DEKAB 919, VN 25-99, ... những vùng bị nhiễm sâu keo mùa thu ở vụ trước nên sử dụng các giống biến đổi gen để giảm thiệt hại.

- Đậu nành: sử dụng các giống như: HL 203, HL 07-15, HL ĐN 29, HL ĐN 25.

- Đậu xanh: sử dụng các giống như: HL 89-E3, V87-13, V94-208, V91-15, HL 115, HL ĐX 6, HL ĐX 7 và HL ĐX 10.

- Cây mè: không trồng các giống mè bị bệnh khảm lá virus nặng (HL-S11, KM 419), trong đó nghiêm cấm mua bán, trồng giống mè HL-S11; sử dụng các giống ít nhiễm bệnh như KM 60, KM 101, KM 140, KM 98-5, KM 98-1; các giống kháng bệnh như: HN 3, HN 1, HN 5.

c) Giải pháp kỹ thuật

- Đối với canh tác lúa:

+ Tập trung cày ải, phơi đất, cải tạo mặt bằng, vệ sinh đồng ruộng và giãn cách giữa hai vụ ít nhất 3 tuần: mật độ sạ với lượng giống từ 80 - 100 kg/ha; sạ lan hay bằng trang thiết bị sạ bằng máy, công cụ sạ hàng;

+ Tăng cường ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, sử dụng giống lúa xác nhận để gieo sạ, cày ải, áp dụng 1 phải 5 giảm, cơ giới hóa trong thu hoạch lúa, thu hồi rơm, rạ tái sử dụng, ...

+ Bón phân: bón phân cân đối, giảm lượng phân đạm, bón phân theo nhu cầu cây lúa, cân đối đạm - lân - kali; lưu ý thời kỳ trước khi bón phân đón đồng nếu

nhệt độ xuống thấp, cần lùi thời gian bón phân hợp lý; khi cây lúa đang bị bệnh thì ngưng bón phân đạm.

+ Quản lý nước trong ruộng lúa theo từng giai đoạn sinh trưởng nhằm tiết kiệm nguồn nước.

- Đối với các cây hàng năm: Dọn dẹp cỏ dại, xử lý sạch tàn dư thực vật trước khi gieo trồng, tăng cường ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, sử dụng giống mới, giống chất lượng, bón phân cân đối.

d) Chuyển đổi cơ cấu cây trồng

- Căn cứ Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về ban hành kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tỉnh Đồng Nai (cũ) năm 2025; Trưởng ấp phối hợp với Phòng Kinh tế xã hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tại địa bàn quản lý; kịp thời xử lý các trường hợp thực hiện chưa đúng theo kế hoạch chuyển đổi và các trường hợp chuyển đổi chưa đúng theo quy định.

đ) Phối hợp với các ban ngành của xã tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 143/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Đồng Nai về quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tỉnh Đồng Nai; triển khai thực hiện kế hoạch nhân rộng các mô hình có hiệu quả trên địa bàn đúng tiến độ. Đối với các địa phương đăng ký kế hoạch tham gia xây dựng chuỗi liên kết tiêu thụ nông sản, phối hợp với các đơn vị, cơ quan liên quan tổ chức triển khai tuyên truyền từ đầu vụ về quy trình sản xuất, phòng trừ sâu bệnh, sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, ghi chép sổ tay theo đúng quy định.

e) Tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện các quy định về thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng trên địa bàn theo Thông tư số 12/2021/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn việc thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp tái sử dụng cho mục đích khác và Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 18/01/2021 của Thủ tướng chính phủ về tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí.

g. Công tác phòng chống sâu, bệnh cho các loại cây trồng

- Phối hợp với cán bộ phụ trách nông nghiệp xã, Hội nông dân xã bám sát địa bàn; thường xuyên thăm đồng, nắm bắt tình hình phát sinh, phát triển của các loại sâu, bệnh hại để kịp thời phát hiện sâu, bệnh trên cây trồng, đặc biệt là rầy nâu, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá trên cây lúa, bệnh khảm lá trên cây mì, sâu keo mùa thu trên cây bắp, ... từ đó có cơ sở khuyến cáo người dân thực hiện các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh theo hướng dẫn của ngành nông nghiệp

- Phối hợp với Phòng kinh tế xã, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp khu vực 6 tổ chức tập huấn kỹ thuật chăm sóc, phòng, trừ sâu bệnh hại trên các loại cây trồng trong vụ khi người dân có nhu cầu; tuyên truyền hình thức áp dụng máy bay không người lái vào quá trình gieo sạ giống lúa, phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng giúp giảm chi phí sản xuất.

- Tổ chức triển khai, tuyên truyền, phổ biến cho các hộ nông dân các biện pháp phòng chống dịch hại cây trồng trong vụ theo thông báo định kỳ về hướng dẫn phòng, chống dịch hại cây trồng của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp khu vực 6.

h. Nhu cầu vật tư phục vụ sản xuất

Đối với nhu cầu giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân năm 2025 - 2026, đề nghị Trưởng ấp tuyên truyền phổ biến người dân liên hệ đến các công ty, đại lý trên địa bàn và Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp khu vực 6, để được hướng dẫn cụ thể.

i. Báo cáo tiến độ và kết quả sản xuất

Trưởng các ấp thực hiện báo cáo tiến độ sản xuất, ước diện tích sản xuất, kết quả sản xuất vụ Đông Xuân 2025 -2026 về UBND xã (thông qua phòng Kinh tế) như sau:

(1) Đối với vụ Đông Xuân sớm:

- Báo cáo ước diện tích sản xuất gửi trước ngày 20/11/2025.
- Báo cáo kết quả sản xuất gửi trước ngày 20/01/2026.

(2) Đối với vụ Đông Xuân:

- Báo cáo ước diện tích sản xuất gửi trước ngày 30/01/2026.
- Báo cáo kết quả sản xuất gửi trước ngày 30/3/2026.

(3) Đối với vụ Đông Xuân muộn (vụ Xuân Hè):

- Báo cáo ước diện tích sản xuất gửi trước ngày 30/03/2026.
- Báo cáo kết quả sản xuất gửi trước ngày 30/06/2026.

Ngoài ra, để công tác triển khai theo dõi, hướng dẫn và nắm bắt tình hình sản xuất vụ Đông Xuân được tốt, đề nghị Trưởng ấp tăng cường tuyên truyền cho người dân qua ứng dụng nền tảng mạng xã hội, ...; đồng thời thường xuyên tương tác tình hình sản xuất trong vụ với Phòng Kinh tế xã, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp khu vực 6 bằng các ứng dụng trực tuyến, các nền tảng mạng xã hội và thường xuyên thăm đồng để kịp thời phát hiện các đối tượng sâu, bệnh hại trên cây trồng nhằm thông báo, hướng dẫn cho nông dân phun thuốc phòng trừ theo nguyên tắc 4 đúng.

Để công tác điều tiết nước tưới tại công trình thủy lợi đập Đồng Hiệp đạt hiệu quả, đề nghị trưởng các ấp: Phú Điền 1, Phú Điền 2, Phú Điền 3, Phú Điền 4, Phú Điền 5 phối hợp với Ban Quản lý Trạm khai thác công trình thủy lợi Tân Phú - Định Quán, các hộ dân sản xuất lúa tại các cánh đồng thành lập các tổ hợp tác điều tiết nước để từ đó chủ động trong việc cung cấp nước tưới và lấy nước để tưới cho cây trồng.

2. Phòng Kinh tế

- Phòng Kinh tế chủ trì, cử cán bộ chuyên môn phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp khu vực 6, Hội nông dân xã, Trưởng các ấp thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh cho các loại cây trồng nhằm hạn chế tới mức

tối thiểu dịch hại lây lan và gây hại cây trồng như: rầy nâu, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá lúa, bệnh khảm lá trên cây khoai mì, mốc sương, sâu keo mùa thu trên cây bắp... trên địa bàn xã theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cử cán bộ kỹ thuật phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp khu vực 6, Hội Nông dân xã tổ chức thăm đồng, khảo sát, kiểm tra tình hình phát sinh, phát triển, gây hại của dịch bệnh trên cây trồng để kịp thời đưa ra các hướng dẫn cho nông dân thực hiện phòng trừ, tổ chức tập huấn kỹ thuật trồng trọt kịp thời theo đăng ký của các ấp trong vụ Đông Xuân năm 2025 - 2026.

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo các ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý theo quy định pháp luật đối với các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn;

- Tham mưu UBND xã chuẩn bị đầy đủ về kinh phí, con người, vật tư để sẵn sàng bao vây, khống chế không để lây lan trên diện rộng các ổ dịch bệnh trên cây trồng (nếu có xảy ra).

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

Tăng cường thời lượng phát sóng các chuyên đề về tình hình thời tiết, tiến độ sản xuất, tình hình sâu bệnh hại trên các loại cây trồng theo thông báo của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp khu vực 6, Phòng Kinh tế trong vụ Đông Xuân năm 2025 - 2026 để tuyên truyền cho các hộ nông dân biết và thực hiện phòng trừ, đặc biệt là mức độ nguy hiểm của các đối tượng gây hại trên cây trồng như rầy nâu, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá lúa, sâu keo mùa thu trên cây bắp, bệnh khảm trên cây khoai mì,...

4. Hội Nông dân xã

Chỉ đạo Chi hội Nông dân ấp cùng phối hợp với các phòng ban chuyên môn tuyên truyền người dân thực hiện xuống giống sản xuất vụ Đông Xuân 2025 - 2026 theo đúng thời vụ, áp dụng các quy trình kỹ thuật phòng trừ sâu, bệnh hại theo hướng dẫn của các phòng ban chuyên môn.

Cử cán bộ chuyên môn phối hợp Phòng Kinh tế xã và các ngành có liên quan tiến hành thăm đồng đánh giá tình hình sinh trưởng phát triển của cây trồng, tình hình sâu bệnh hại cây trồng để có hướng dẫn cho nông dân các biện pháp xử lý kịp thời.

5. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp khu vực 6

- Tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn cho nông dân các biện pháp kỹ thuật canh tác cho từng loại cây trồng, vật nuôi trong đó chú trọng các biện pháp nhằm giảm chi phí đầu vào (các hình thức tưới nước tiết kiệm, 1 phải 5 giảm, bón phân đúng thời điểm, nhu cầu từng giai đoạn sinh trưởng, phát triển của cây trồng,...), hướng dẫn nông dân kỹ thuật trồng xen canh, gối vụ để tranh thủ thời gian, những diện tích không chủ động tưới thì vận động nông dân sản xuất những loại cây trồng ngắn ngày như rau, đậu các loại.

- Phân công cán bộ kỹ thuật phối hợp với phòng Kinh tế thường xuyên thăm đồng để kịp thời phát hiện rầy nâu và các đối tượng sâu, bệnh hại khác nhằm thông

báo, hướng dẫn cho nông dân phun thuốc theo nguyên tắc 4 đúng; chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn nông dân về các biện pháp phòng chống sâu bệnh hại tổng hợp. Đồng thời có thông báo cho UBND xã (qua Phòng Kinh tế).

- Phối hợp Phòng Kinh tế, ngành có liên quan thực hiện công tác kiểm tra, quản lý các cơ sở kinh doanh và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, giống cây trồng trên địa bàn xã.

6. Trạm khai thác công trình thủy lợi Tân Phú - Định Quán

- Đề nghị Trạm khai thác công trình thủy lợi Tân Phú - Định Quán tổ chức kiểm tra, thực hiện duy tu, sửa chữa kịp thời các hạng mục công trình thủy lợi do đơn vị quản lý để đảm bảo công trình hoạt động bình thường, phục vụ tốt công tác tưới hỗ trợ vụ Đông xuân năm 2025 - 2026 trên địa bàn.

- Xây dựng lịch cung cấp nước tưới cụ thể trên các cánh đồng, khu vực có công trình thủy lợi và thông báo cho người dân biết để người dân chủ động trong công tác lấy nước tưới cho cây trồng.

- Phối hợp với Trưởng các ấp nơi có công trình thủy lợi tổ chức vận động người dân có sản xuất vụ Đông Xuân hình thành các tổ hợp tác điều tiết nước.

Trên đây là kế hoạch triển khai sản xuất vụ Đông Xuân năm 2025 - 2026, Chủ tịch UBND xã yêu cầu Trưởng các ấp, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, Hội Nông dân xã tổ chức thực hiện; đề nghị Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp khu vực 6, Trạm khai thác công trình thủy lợi Tân Phú - Định Quán phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND và UBND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Chánh, Phó Chánh VP HĐND và UBND xã;
- Như mục III (tổ chức thực hiện);
- Lưu: VT, PKT Thủy.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Viện